

Hướng dẫn **Soạn văn 6 bài: Thực hành tiếng Việt** trang 67 sgk Ngữ văn 6 tập 1 nằm trong bộ sách "Chân trời sáng tạo" được biên soạn theo chương trình đổi mới của Bộ giáo dục. Cùng đến với những hướng dẫn cụ thể và lời giải chi tiết sau đây để nắm vững bài học hiệu quả hơn nhé.

1. Đọc đoạn ca dao sau:

*Phồn hoa thứ nhất Long Thành
Phố giăng mắc cửi, đường quanh bàn cờ.
Người về nhớ cảnh ngẩn ngơ,
Bút hoa xin chép bài thơ lưu truyền.*

- Từ “phồn hoa” trong dòng thơ thứ nhất nên được hiểu như thế nào? Liệu có thể thay từ “phồn hoa” bằng từ “phồn vinh” được hay không? Hãy lí giải.
- Tìm và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu “Phố giăng mắc cửi, đường quanh bàn cờ”.
- Xác định và chỉ ra tác dụng của việc sử dụng từ láy trong đoạn ca dao trên.
- Trong dòng thơ cuối, có thể sử dụng cụm từ “bút đây” thay cho “bút hoa” được không? Sự lựa chọn từ “bút hoa” góp phần thể hiện sắc thái ý nghĩa gì của bài ca dao.

Lời giải

- Từ “phồn hoa” được hiểu là cảnh sống giàu có, xa hoa còn “phồn vinh” được dùng để miêu tả đất nước ở vào giai đoạn giàu có, thịnh vượng. Vì vậy, câu thơ này chỉ cảnh buôn bán tấp nập, giàu có của mảnh đất kinh thành xưa nên dùng từ “phồn hoa” là thích hợp nhất.
- Tác giả sử dụng biện pháp tu từ so sánh phố - mắc cửi, đường – bàn cờ => Tác dụng: giúp người đọc hình dung được tính chất sầm uất, đông vui của phố thị.
- Từ láy “ngẩn ngơ” thể hiện trạng thái bị cuốn hút đến ngơ ngàng của tác giả trước vẻ xa hoa, sầm uất của phố phường.
- Từ “bút hoa” thể hiện tài năng xuất sắc của người làm nên bài thơ sử dụng từ này có ý nghĩa và hay hơn so với từ “bút đây”.

2. Đọc bài ca dao sau:

*Ai ơi về miệt Tháp Mười
Cá tôm sẵn bắt, lúa trời sẵn ăn*

- Từ “sẵn” trong câu “Cá tôm sẵn bắt, lúa trời sẵn ăn” có nghĩa là gì? Việc lựa chọn từ “sẵn” trong bài ca dao này có phù hợp với nội dung mà tác giả muốn thể hiện không? Vì sao?

b. Tìm và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong bài ca dao trên

Lời giải

a. Từ “sẵn” được hiểu là có nhiều đến mức cần bao nhiêu cũng có thể có ngay bấy nhiêu. Việc lựa chọn từ “sẵn” phù hợp với nội dung bài thơ để nhằm thể hiện sự trù phú, giàu có của thiên nhiên đã ban tặng cho con người vùng đất Tháp Mười.

b. Tác giả sử dụng biện pháp điệp từ “sẵn” nhằm nhấn mạnh tính chất giàu có của thiên nhiên Tháp Mười.

ADVERTISEMENT

3. Tìm từ ở cột B có nghĩa phù hợp với các chỗ trống trong câu ở cột A

A Câu	B Từ điền vào chỗ trống
1. Để giải quyết vấn đề này, các em nên chủ động... những phương án giải quyết.	a. hoàn thành
2. Bạn Nga... bạn Nam làm lớp trưởng	b. con
3. Bà ơi, mẹ cháu bảo đem sang... bà một ít cam ạ!	c. chú
4. Ngày chia tay mái trường Tiểu học, tôi đã... cho người bạn thân nhất của mình một món quà nhỏ để làm kỉ niệm.	d. lung linh
5. Một bài văn... cần có ba phần: mở bài, thân bài và kết bài.	đ. Long lanh
6. Sau buổi học hôm nay, các em về nhà nhớ... những bài tập còn lại nhé!	e. đề xuất
7. Người thợ săn bị một... hổ tấn công.	g. đề cử
8. ... mẻo ấy là món quà đặc biệt mà bà ngoại đã mang từ quê lên cho tôi vào dịp hè năm ngoái.	h. biểu
9. Đôi mắt nó... như hai hòn bi ve.	i. hoàn chỉnh

10. Bóng trắng... trên mặt nước	k. tặng
---------------------------------	---------

Lời giải

Nói câu

1e – 2g – 3h – 4k – 5i – 6a – 7b – 8c – 9đ – 10d

4. Đoạn đoạn văn sau:

Bài ca dao, chỉ với bốn dòng ngắn ngủi nhưng đã mở ra một không gian bao la của đồng quê và một thế giới cảm xúc của người dân quê, vừa thiết tha sâu lắng. Bài ca dao cũng cho thấy lời ăn tiếng nói vốn dân dã, mộc mạc của mỗi miền quê, khi đã thành lời ca, điệu hát thì sẽ trở nên tha thiết, ngọt ngào như thế nào. Có cái gì khiến ta băng khuâng, xao xuyến mãi trong mấy chữ đơn sơ này: “Đứng bên ni đồng, ngó bên tê đồng”.

Tìm từ láy trong đoạn văn trên. Những từ láy đó có tác dụng gì đối với việc thể hiện nội dung của đoạn văn.

Lời giải

Các từ láy trong đoạn văn trên: dân dã, mộc mạc, tha thiết, thiết tha, băng khuâng, ngọt ngào, ngắn ngủi, xao xuyến. Các từ láy đó góp phần nhấn mạnh sự chất phác, mộc mạc thôn quê của bài ca dao và giúp người đọc hình dung rõ hơn tâm trạng, cảm xúc của tác giả đối với bài ca dao.

Viết ngắn

Tìm năm đến sáu hình ảnh về quê hương Việt Nam trên Internet hoặc sách báo để làm một tập ảnh về quê hương, đất nước hoặc nơi em đang sống. Viết đoạn văn (từ 150 đến 200 chữ) để giới thiệu tập ảnh đó với người xem.

Lời giải

Tìm trên Internet về cảnh đẹp của ruộng bậc thang Sa Pa, rừng mơ Mộc Châu, vịnh Hạ Long, bãi biển Đà Nẵng, Nha Trang.

Đoạn văn tham khảo:

Đất nước Việt Nam mang dáng hình chữ S, được thiên nhiên ưu ái ban tặng biết bao cảnh đẹp trên khắp mọi miền đất nước. Đó là vùng rừng núi Tây Bắc hoang sơ, những ngọn núi chập chùng trong sương sớm, những cánh đồng ruộng bậc thang mùa lúa chín như tấm thảm vàng được dệt giữa nền trời xanh biếc. Xa xa, thấp thoáng là những mái nhà bình yên nép dưới chân đồi. Bên cạnh đó, đất nước Việt Nam còn có những bãi biển tuyệt đẹp như bãi biển vịnh Hạ Long, Đà Nẵng, Nha Trang, nước



biển trong xanh, bãi cát trắng trải dài, bầu không khí trong lành đã thu hút bước chân du khách trong và ngoài nước. Từ vùng núi đến đồng bằng, từ rừng xanh đến biển thẳm đều là khung cảnh say đắm lòng người. Cùng đến và cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên, con người Việt Nam.

